TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GIAO THUỶ
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 50/2022/HNGĐ-ST
Ngày:18-8-2022.
V/v: Ly hôn và nuôi con.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIAO THUỶ, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Thanh Lâm

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Hà Bắc;

Ông Nguyễn Ngọc Giao.

- Thư ký phiên toà: Bà Trịnh Thị Mừng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Giao Thuỷ, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Bà Phan Thị Xuyến - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 28 tháng 7 và 18 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Giao Thủy xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 63/2022/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 5 năm 2022 về việc tranh chấp "Ly hôn và nuôi con", theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2022/QĐXXST - HNGĐ ngày 12 tháng 7 năm 2022 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Trần Thị H; Sinh năm 2001; địa chỉ: Xóm 4, xã Ngh, huyện Ngh, tỉnh Nam Định "có đơn đề nghị xét xử vắng mặt".

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Thanh B; Sinh năm 1994; địa chỉ: Xóm 8 (xóm 9 cũ), xã Gi, huyện Gi, tỉnh Nam Định "vắng mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 12- 5- 2022 và các văn bản khác có trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn là chị Trần Thị H trình bày: Chị và anh Nguyễn Thanh B qua sự tìm hiểu thống nhất và tự nguyện đi đến kết hôn. Vợ chồng đăng ký kết hôn tại UBND xã Gi, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định vào ngày 20-5-2020. Sau ngày cưới, vợ chồng chung sống hạnh phúc được 03 tháng thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân vợ chồng mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống, chồng thường xuyên chửi bới xúc phạm, vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 8 năm 2020 cho đến

nay. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn và cũng không thể đoàn tụ được nữa, chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Nguyễn Thanh B.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Minh Tr; sinh ngày 20-10-2020 hiện nay con chung chị đang nuôi. Vợ chồng ly hôn, chị nhận nuôi con chung đến khi đủ 18 tuổi, trưởng thành, lao động tự lập được và không yêu cầu anh B cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản: Tài sản riêng, tài sản chung, công nợ, ruộng nhận khoán của HTX: chị Trần Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy đã nhiều lần triệu tập và tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng bị đơn anh Nguyễn Thanh B vẫn vắng mặt. Vì vậy anh B không tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải. Anh B vắng mặt nên không có quan điểm của mình đối với vụ án.

Tại biên bản làm việc ngày 10-6-2022 bà Trần Thị H là mẹ đẻ của anh Nguyễn Thanh B cung cấp: Bà là mẹ đẻ của anh Nguyễn Thanh B, vợ chồng anh B, chị H kết hôn vào năm 2020, vợ chồng chung sống được khoảng vài tháng thì phát sinh mâu thuẫn, chị H đã bỏ về nhà mẹ đẻ ở từ cuối năm 2020 đến nay. Nay chị H xin ly hôn bà xác định vợ chồng không còn khả năng đoàn tụ; vợ chồng anh B có 01 con chung nhưng do con chung hiện nay đang ở cùng chị H nhưng con chung chưa đủ 36 tháng tuổi đề nghị Toà án giao con chung cho chị H tiếp tục nuôi dưỡng. Còn anh B đăng ký hộ khẩu thường trú và hiện đang sống cùng nhà với bà tại xóm 8, xã Gi. Anh B làm nghề tự do nhưng vẫn thường xuyên về nhà; các văn bản tố tụng của Tòa án bà đã nhận và đã thông báo cho anh B biết nhưng do bận công việc nên anh B không về Toà án để giải quyết vụ án được.

Theo biên bản xác minh thu thập chứng cứ ngày 22-6-2022, đại diện đoàn thể, đại diện chính quyền xã Gi cung cấp: Chị Trần Thị H và anh Nguyễn Thanh B đăng ký kết hôn tại UBND xã Gi, huyện Gi, tỉnh Nam Định vào ngày 20-5-2020. Sau khi cưới vợ chồng mâu thuẫn địa phương không biết được nguyên nhân, chỉ biết chị H đã bế con về nhà mẹ đẻ ở. Nay chị H có đơn ly hôn đề nghị Tòa án giải quyết việc ly hôn của vợ chồng theo quy định của pháp luật. Vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Minh Tr; sinh ngày 20-10-2020, hiện nay con chung đang ở cùng chị H do cháu Tr chưa đủ 36 tháng tuổi đề nghị Tòa án giao con cho chị H tiếp tục nuôi dưỡng còn mức cấp dưỡng do các bên đương sự thỏa thuận. Vợ chồng không vướng mắc gì về kinh tế, tài sản đối với tập thể.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Thẩm phán, HĐXX, Thư ký phiên tòa và người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về quan điểm giải quyết vụ án: Vợ chồng chị Trần Thị H và anh Nguyễn Thanh B, mâu thuẫn đã trầm trọng khả năng đoàn tụ không còn, nên có đủ cơ sở để giải quyết ly hôn. Về con chung hiện do chị H đang nuôi dưỡng, con chung dưới 36 tháng tuổi, vì vậy nên giao con chung cho chị H tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn chị Trần Thị H có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Bị đơn anh Nguyễn Thanh B đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ 2 nhưng anh B vẫn vắng mặt không có lý do, căn cứ vào Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị H và anh Nguyễn Thanh B đã tự nguyện tìm hiểu và đã đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Gi, huyện Gi, tỉnh Nam Định vào ngày 20-5-2020 là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Sau ngày cưới, vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống. Vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 8 năm 2020 cho đến nay. Chị H có nguyện vọng ly hôn, sau khi thụ lý vụ án, Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy đã làm đầy đủ các thủ tục tống đạt các văn bản tố tụng của Tòa án cho anh B, nhưng anh B không đến Tòa án để giải quyết vụ án. Như vậy chứng tỏ anh B không tha thiết đến cuộc sống chung của vợ chồng nữa. Xét thấy tình trạng hôn nhân giữa chị H và anh B mâu thuẫn đã trầm trọng, nếu kéo dài cũng không mang lại hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt.Vì vậy chấp nhận nguyện vọng của chị H xin ly hôn anh B là phù hợp với Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Minh Tr; sinh ngày 20-10-2020, hiện chị H đang nuôi dưỡng. Xét nguyện vọng của chị H và con chung dưới 36 tháng tuổi, nên giao con chung cho chị H tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình.

[4]Về cấp dưỡng nuôi con: Chị H không yêu cầu nên anh B không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho chị H, nhưng anh B được quyền thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

[5] Về tài sản: Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét điều chỉnh.

[6] Về án phí: Chị H phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[7] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 56, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 147; 238 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. Xử ly hôn giữa chị Trần Thị H và anh Nguyễn Thanh B.

2.Về con chung: Giao chị Trần Thị H tiếp tục trực tiếp nuôi con chung là Nguyễn Minh Tr; sinh ngày 20 tháng 10 năm 2020 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Anh Nguyễn Thanh B không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho chị H, nhưng anh B được quyền thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3.Về án phí: Chị Trần Thị H phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm là: 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) chị H đã nộp theo biên lai thu số 0000166 ngày 27-5-2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giao Thủy nay được chuyển thành án phí.

4.Về quyền kháng cáo: Chị H và anh B có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Giao Thủy;
- Chi cục THADS huyện Giao Thủy;
- UBND xã Giao Lạc;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thanh Lâm

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ngọc Giao **Trần Hà Bắc** **Phạm Thanh Lâm**

***Nơi nhận**:*
- VKSND huyện Giao Thủy;
- Chi cục THADS huyện Giao Thủy;
- UBND xã Giao Lạc;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thanh Lâm

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ngọc Giao **Nguyễn Văn Bốn** **Phạm Thanh Lâm**

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Giao Thủy;
- Chi cục THADS huyện Giao Thủy;
- UBND thị trấn Quất Lâm;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thanh Lâm